

# NGŨ LỤC CỦA HÒA THƯỢNG NHƯ TỊNH

## QUYỀN THƯỢNG

### NGŨ LỤC THANH LƯƠNG Ở KIẾN KHANG

*Thị giả Văn Sách biên tập.*

Sư ở vào năm Gia Định thứ ba ngày mồng năm tháng mười, ở Hoa Tạng Bảo Trung Thiên Tự, nhận lời thỉnh nhập tự. Chỉ Sơn Môn: Đoạn lộ trình thẳng đến, càn khôn rộng suốt đây là khai môn. Bên phải vỗ chừ bên trái thổi, quan ải đảo lộn nổi phong lôi.

Mở cửa điện thấy Phật, trong mắt chích độc – nhỏ bỏ đi lễ bái đốt hương diên đảo chọc quê.

Ngồi phương trượng, lấy được con mắt Đạt Ma, lấy bùn nhào thành viên đạn bắn người. Nói to lên: Xem biển khô tận đáy, sóng vỗ đến trời cao.

Sư đến trước pháp tòa đưa mảnh giấy bút ngài không còn một mảy, diệt hết mảy may, trong cực tểnh đưa mảnh giấy nói: Xem nổi gió mây truyền hiệu lệnh. Lôi sấm thủy mặc chấn động cương tông, không có tướng chung chứng cứ gì? Kỳ nhất trái tai. Niêm: Thỉnh số: Xương đánh Cù Đàm, mắt phu tử, tối kỳ kỳ phùng địch thủ, tiếng ngọc tiếng vàng.

Chỉ pháp tòa: Quả đất lún xuống, tòa này cao rộng. Ngàn biển vạn hóa không công được hưởng.

Chỉnh y phục lên tòa nói: Cây cột mang thai chột nổ tung. Đột xu-ất chùy sắt không lỗ, nhiều kiếp đều thất bại, đến nổi Đại Sĩ Kim Túc lên Ngọc Lân đường, đích thân trên lông chim trĩ, thổi một trận gió ng-hiệp, khiến nó biến thành con trâu đực như diên như đại, chống Đông, đỡ Tây, lúi Nam, đẩy Bắc, chưa khỏi phạm vào cỏ nước thái bình, phá ruộng đất của Thanh Lương, chặt tận gai gốc, trải khắp cỏ tậ lê. Dùng đó để đoạn mạng căn Lâm Tế, dùng đây làm mù mắt nạp tăng. Sư vỗ tay vào đùi quát. Đồ súc sanh bàn luận khoe khoang, tướng, câu vào não làm loạn Diêm-phù-đề, cười chết người. Tuy nhiên như thế, công

phu cuối cánh về đâu? Tất cả đều ở trong hàng Thánh hóa của ta. Lại nêu: Đạo của Tam Thánh, ta gặp người thì không ra, ra thì vì người. Đạo của Hưng Hóa, ta gặp người thì ra, ra thì không vì người. Hai công án này nghiệm hết nạp tăng, khó làm sáng mắt, chợt bị đàn việt ở phủ Kiến Khang của ta lúc nhàn rỗi thấy được, phá đưa ra giống như Thanh Lương, có thể nói rỗng ngâm mây nổi, cọp gầm gió cuộn, chưa khỏi mượn lỗ mũi Thượng Thơ làm hơi thở trong chốn tùng lâm. Có một khẩu hiệu nêu giống các người; (mới ngẩng lên băng long hổ, thái bình gần đến ao phượng hoàng) toàn sanh, toàn sát vượt ngôn ngữ hình tượng, lại thấu cơ trước hưởng thượng cơ.

Thỉnh thủ tọa thượng đường: Chặt được đuôi rắn độc, xỏ được mũi trâu đen, kéo được hư không, trên lưng quả đất sáu lần chấn động. Rất ghét độc, rất cừ thù. Nước tiểu máu mũ tanh hôi chảy, định đem mắt nhìn không tông tích, đây là đệ nhất đầu của Thanh Lương. Sư quát một tiếng.

Nguyên Tiêu Sư thượng đường: Quá khứ Phật Nhiên Đăng, kéo nhau đùa nghiệp thức, hiện tại còn sót bóng sáng của đèn làm mờ mắt người, vị lai giấy khô xoắn giặc sách không chỗ để. Ối! Trước đầu lâu một điểm vỡ, trong lỗ mũi nhìn thấy, môn hạ của Thiền tăng mờ mịt, nhiều kiếp không biết được một đường.

Đạo cũ, các nơi đến, Sư thượng đường: Đạo lớn không cửa, trên đỉnh đầu các phương nhảy ra. Hư không dứt đường, vào trong lỗ mũi Thanh Lương, làm sao thấy nhau. Cù-đàm là chủng tử giặc, tai họa của Lâm Tế. Mọi người điên đảo vũ gió Xuân, kinh sợ rơi hoa Xuân bay loạn hồng.

Từ giả duyên Tây đường, Sư thượng đường dạy: Hoa mai thơm buổi sáng, tươi đẹp nhưng mượn công. Liễu xanh Xuân đơm bông, nắng ấm và chuyển vị, chẳng phải đi bên kia, từ trong ấy, bô lô ba la chủ, chủ khách kêu nhiệm mầu khắp khểnh dất điu nhau, thiên chánh đều đầy đủ, đến nỗi người đất múa tay áo, gái đá thổi sáo, tự nhiên rõ ràng truyền gia, còn là việc trẻ con cháu. Hãy nói một câu trước Phật Oai Âm Vương là gì? Ngàn ánh sáng không chiếu điện không vua, nửa đêm quạ, mang tuyết bay.

Sinh nhật Trần Tuyên Nghĩa, Sư thượng đường: Gió Xuân nhẹ nhàng trời Xuân trong. Mắt liễu xanh vàng oanh hót. Cỏ cây xanh um sinh khí lành, lão nhân thế thượng sao thiên thượng làm sao thấy? Thích ca tán thán Di-lặc chứng minh. Cuộn tròn như quả đào tiên lộ ra nụ cười. Tuy nhiên. Hãy nói Nạp tăng trong rừng hiến dâng gì? Trong tay ngàn

xưa một nhánh mây gai.

Sư thượng đường: Thời gian ba phần sớm qua hết hai phần, mặt trời lên dần dần soi đẹp sông núi, linh đài một điểm không lau chùi. Gió hương Xuân hoa cỏ, ham sống theo ngày ra đi. Bùn duy chim én bay, gọi không quay đầu, làm sao ấm cát cho chim yên ương ngủ. Đại chúng và Thanh Lương hiệp tụng ngâm thơ, có biết cương tông nhãn mục chăng? Ôi! Chim Đổ yên hót không ngừng, máu chảy, núi trúc vỡ. Mồng tám tháng tư, Sư thượng đường: Mây tan bày Sơn Nhạc, mưa tạnh cảnh sắc tươi mới. Mới Cù-đàm không xuất thế, bị thua chưa sanh tiền, trên trời dưới đất giặc là tiểu nhân. Lạy ba lạy đứng đây tưới nước dơ.

Sáng sớm mùa Thu, Sư thượng đường: Rụng sạch không còn một chiếc lá, bằng sách sách bác bác thu khô cướp thiên hạ. Đại chúng, nếu có người ngồi trong đó thì có kẻ bị chết khát, đại làm sao? Tìm một con đường sống. Thanh Lương có một phương tiện, Sư động gậy xuống tiếng sấm nổ vang mưa một trận nước tràn ngập, cười xem quạ nhào lộn trên cây. Mồng tám tháng chạp thượng đường: Sáu năm lăn trong cỏ, nhảy làm dã hồ tinh, nhào lộn thân làm sấm bìm đánh rơi con mắt không chỗ tìm. Người cuồng sao mai mọc mới ngộ đạo, Thanh Lương làm sao tán thán, nói gì tri ân báo? Nếu không được như vậy, mỗi năm đến mồng tám tháng chạp một bình trà, lễ bái đốt hương chọc quê người.

Mồng một Tết, Sư thượng đường: Sáng nay là mồng một tháng giêng, tất cả đều là đại kiết tường. Tốt tức là đều lợi ích, gió Xuân nắng ấm, đều hòa tan vào ngọn cây hoa lá, trăm đầu ngọn cỏ khắp cả nơi đều nghiêng mình theo gió.

Rằm tháng giêng Sư thượng đường: Trước đầu lâu, sau ót một chút rỗng sáng, đi trong ánh sáng, cuối cùng thế nào? chà? Cổ Phật Nhiên Đăng càng sai lầm.

Mồng một tháng hai Sư thượng đường: Đại chúng có một gả không diện mục. Mắt mũi hoàn toàn sáng rực như mặt trời, mắt dương liễu, đỡ má hoa hạnh. Nếu không được như vậy, hoàng oanh hót không ngừng, chỉ có cành dưới đến Niết-bàn. Sư thượng đường: Cù-đàm nửa đêm nhào lộn, vạn tượng lún xuống quả đất trống không. Ma Ba Tuần thẳng vỗ tay cười. Lồng đèn cột trụ ngấm đánh vào hông. Thanh Lương lúc đó nếu thấy, cũng phải vỗ tay cười ha hả. Vì sao? Vì lý người nói hay nào hay thì theo người đó. Đã đến ngày nay là như thế? Không hạn cuộc hoa núi và nước chảy. Bao lần kêu chim cùng gió Xuân.

Mồng tám tháng tư, Sư thượng đường: Rỗng sanh rỗng, phụng sanh phụng, một tay chỉ trời, chỉ đất nói chỉ có ta là tôn quý. Con chuột

nuôi con tuần cột nhà, đại chúng khám phá rồi. Cùng đem nước dơ tưới vào đầu, vạn lượng vàng ròng đều tiêu mất.

Ngọc ngoan thạch trụ báo ân, thăng tòa ngọc bạch khuê không tỳ vết. Đá ngoan thạch gặt đầu đẩy cửa một cái. Phật Tổ cứu thù. Ôi! Gả cần chó chuyển phong lưu.

Trung thu thượng đường: Mây tan Thu không, ngay tâm thấy trăng. Sư đưa phát trần lên nói: Xem trước cửa mọi nhà trắng sáng, khắp nơi người đi cùng trắng sáng. Ngựa, cá voi bắt trắng, chèo thuyền chở trắng về, bỗng trắng lặn đêm sâu thẳm, cười giết Hồ Tăng thiếu răng cửa.

Thỉnh duyên Tây đường lại thêm Thủ Tọa, Sư thượng đường: Nhà không phơi bày, chủ nhân ông vốn là người xưa, mượn bóng đều rõ, tòa thứ nhất chịu phiền đến ngày nay. Đêm tuyết quạ vàng từng đến nhà, trời nóng ngọc thố càng nhớ, con cháu kêu nhiệm màu, đầy đủ chu ông. Người gõ cầm bản gõ trong tuyết, gái đá ngậm sáu hút nước. Tuy nhiên như thế. Hãy nói: Duỗi tay một câu bên ấy là thế nào? đường hẹp ngựa màu vàng không cỡi, đường về lại mặc áo rách.

Thỉnh tri sự thượng đường: Thanh Lương nhóm đóng lửa lớn cháy rực không hồi hồi. Nạp tăng sạch trơn phép tắt, toàn thân là cây kiếm ở trong đá, đẩy nhau, xô nhau. Ở trong đó buông nắm mặc tình theo gió, đều là gặt cầu cười oan gia.

Đông chí Sư thượng đường. Hôm qua một đường ngắn, hôm nay một đường dài, xuyên qua trong mắt. Thước tắc trên đo lường, dài ngắn chép theo nhận định, khéo theo thành chim uyên ương. Đưa phát trần nói: Thấy được chăng? Ngũ hiền, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến, chao ôi! Điều không thấy. Thấy gần, nhất tạm chúc mừng, thiên hóa vạn biến.

Mồng một tháng mười thư ký đến, Sư thượng đường: Trời đất một ngón tay, vạn vật một ngựa. Hai do một mà có, một cũng buông luôn.

Sư đập Phát trần xuống nói: Rồi sau trong đó đưa lên, gọi là Nạp tăng coi vô củi lửa. Sóng biển cả tâm động nhẹ, trên đánh tu di tuông mờ mờ, sáng nay dùng đây để khai lò. Không lời chủ khách, khám phá được Triệu Châu. Tuy nhiên định đem về nơi ấm, mũi tên xuyên qua đầu lâu.

Mồng tám tháng chạp Sư thượng đường: Khi Cù-đàm đánh rơi một con mắt, trong tuyết chỉ một cành hoa mai, mà nay thành gai góc, lại cười gió Xuân thổi loạn xạ. Các nơi nói thuyên, Thanh Lương đọc thơ, vẫn phải được chăng? Nếu không được như vậy, đốt hương châm đuốt bái cục đất, sau nảo trời cao điều hâu bay.

Cầu tạnh Sư thượng đường: Một giọt không ngừng, hai giọt ba giọt, từng giọt nhỏ từ sáng đến tối, dần dần đầy tràn không biết làm sao, núi sông, đại địa lũ lượt theo sóng gió. Hắt hơi nói: Đều không ra ngoài hắt hơi của Nạp Tăng, đến nỗi mưa tan mặt trời lên. Đưa Phát trần nói: Đại chúng nhìn trong gió, sáng sửa rồng không nuốt thái cực. Nếu vẫn như cũ nước từ trên thấm xuống, ngu dốt trôi theo nước là sát, danh lễ Thích Ca, Nam Mô Di-lặc, cứu được khổ thế gian, Quan Âm lực diệu trí xây liêu chúng, Sư thượng đường: Quát một cái, quả lún xuống, trải vàng ròng ở hư không rộng lớn. Chiên đàn gác cao, chuông ngựa mơ hồ, phẳng phát chuông trâu, mắt bồ câu, mắt nhận không nhìn được, cho nên dùng công lập công vô công, được thưởng không thưởng. Nhỏ lông người sắt đau, kim cương đều chấp tay, gió thổi mưa rơi, mặt trời chiếu trên đầu, ngồi nằm đi đứng cùng nhau vui mừng, ối! Cạo tóc Sư thượng đường dạy: Cứu sống bày trâu lông sau nã, gió thổi càng đốt cháy càng tanh hôi, không chịu ngỗ ngang xông trời đất. Tội ác thấy như thế nặng đem lửa nghiệp thiêu? Rất tro chết tìm Xá-lợi, khói xông lên đỉnh lửa cao đầu.

Thuyền gạo về Sư thượng đường: Thuyền không đáy gạo không hạt, chất đóng như núi Nhạc, sóng lớn vào thẳng, làm sao về được tự do. Môn hạ Thanh Lương đều gặt đầu. Hãy nói: Thanh Lương nói gì? Công lực không thưởng làm tiêu bản ngàn xưa.

Xán thiên khách đến Sư thượng đường: Kiếm báu kim cương vào lò hồng, luyện ra Dương Kỳ con lừa ba chân, khắp nơi sa trường trận chiến ác liệt, đầu lâu áo bào lẫn lộn không rõ ràng..

Mông một tháng tư Sư thượng đường: Hạt gạo hoa dương phô nở giã trắng. Ao điểm lá sen xếp hoa xanh tiền, kỳ phùng địch thủ. Nếu chưa được như vậy, gốc trúc trẻ con không người thấy. Trên các vệt trời ngủ bên mẹ. Sư thượng đường: Gió Thu thoảng hương quế nham, khách chưa về nhớ cố hương. Ta không ẩn ở nơi ấy, bắt giết phải bắt tận ổ, biết chăng? Bướm múa ong bay qua tường thấp.

-----

## NGŨ LỤC ĐOAN NHAM THIÊN TỰ Ở THAI CHÂU

*Thị giả Diệu Tông biên tập.*

Chỉ Sơn Môn, chưa từng cất bước lên Thiên Thai, cửa thuyền khóa vàng đều mở toang, tiệt sạch đến đỉnh để nhất cú, vạn cơ đều nổi phong lôi.

Ngồi phương trượng đói ăn cơm, mệt ngủ liền. Ông bể lò rèn biết rõ như ban ngày, có thấu được kiếm chùy chẳng? Chà, thối lui ba ngàn dặm.

Chỉ pháp tòa, quả đất lún xuống, cao hơn hư không, trước cơ dứt sạch, du hí thần thông, Tu-di Đấng Vương dừng gió.

Từ giả Tri sự Sư thượng đường: Đập vỡ thùng sơn, mười phương rộng rãi. Một tiếng hét sấm nổ biển thông, khai phát điện chớp ngàn cơ đốn phát, thì có thể bên Đông chống môn đình, bên Tây mắng Phật Tổ, Thu buông dứt nguyên nhân, tung hoành thấu xưa nay. Chính lúc ấy thế nào? Hãy nói: Không lập công huân một câu, thế nào là trên đầu mọi người thêm tro đất.

Sư thượng đường: Hàn Tín xây cầu nổi, Lý Quảng vào túi vải. Một mũi tên thấu cả hai cửa, càn khôn không ngăn ngại. Môn hạ Đoan nghiêm, có người này chẳng? Giả sử có chén thành ba đoạn. Vì sao tâm lão bà tha thiết?

Đông chí Sư thượng đường: Thời gian qua mau, đánh vào tướng tròn nói: “Xem mặt trời lên ở phương Nam, trong mắt phóng quang, lỗ mũi thở hơi, có biết việc hưởng thượng chẳng? No cơm nhanh nhẹn tiêu ra một đồng, vượt qua Cù-đàm đích thân thọ ký.

Sư thượng đường: Người tài giỏi chặt cá kinh và rồng, chặt nanh vượt cạp beo, nhào thành bùn lầy thọ dụng không hết. Đạp lên gai gốc mới thấy được tác gia. Nếu chưa được như vậy, ai họa lều gác mua rượu, mời nhau đến uống trà triệu châu.

Sư thượng đường: Sáng nay mồng một tháng chín, đánh bằng công tác tọa thiền. Kỵ nhất là ngũ gục, nay đây lấy đồng mãnh làm đầu. Bỗng nhiên tiếng nổ vỡ thùng sơn, mở toan như trời Thu mây tạnh. Gậy đập vào xương sống, tiến đến thoi vào ngực, ngày đêm mới không ngủ gục. Hư không tiêu tan càng tiêu tan, thấu đến Phật Oai Âm không điềm báo trước. Ôi! Hạt dẻ, táo gai vòng vàng lẫn lộn, hát mừng khúc ca khải hoàn thấu diên cuồng.

Sư thượng đường: Nửa đêm quạ, gà ấp trứng ngỗng, ngày mai sinh ra một con hạc, lông dài, mỏ ngắn thân cò, cốc, bay lên làm náo loạn

sao trên trời, người xưa nói thế nào? chỉ trong chúng hôm nay, không có tâm mắt ngộ chẳng? Cùng bước ra với người xưa gặp nhau, nếu chưa được, thì chăm chăm lật đồ lều hoang hạc, đập đổ bãi oanh vũ. Chà! Bên dậu chim yến, tước lú lo sông. Cuối năm Sư thượng đường: Nguyên chánh khả phát, vạn vật đều mới, cúi mong đại chúng, sáng sớm mùa Xuân mai nở thấy chẳng? Đưa Phật tử nói: Một cảnh đưa lên trần trong mắt.

Lui khỏi viện đến Tịnh Từ, Sư thượng đường: Nửa năm ăn cơm ngồi trên đỉnh, sạch phiền não mây khói ngàn vạn trùng, chợt một tiếng sấm vang rền, quê hương sắc Xuân hoa hạnh hồng.

-----

## NGŨ LỤC TỊNH TỪ THIÊN TỰ PHỦ LÂM AN

*Tham học Duy Kinh biên tập.*

Chỉ Sơn Môn, môn hạ Tịnh Từ , chuồng trâu chuồng ngựa đẩy một cái cửa mở toang. Mở rộng vũ trụ, ôi! Tối kỵ đuổi gió bắt bóng. Đến trước pháp tòa đốt hương tạ ân. Phụng sắc Hoàng nói: Vàng ròng trên điện một chuyển ngữ. Vàng hồng rực rỡ chiếu muôn phương, cây cỏ tông lâm thánh chánh Giác Hoàng nói: Xem ân rất khó báo thù. Sư chính áo lên pháp tòa nói: Cắt đứt ngàn sai, chỉ đưa ra một, bên ấy thả xuống lông rùa, trong này đưa ra sừng hổ. Ôi! gõ cửa lầu gác đẹp vui vẻ, mây mù an lành ngọc rơi đây, chuyển vào cảnh hoa mai đẹp rực rỡ xem. Gió Xuân cảm động lan can ngọc, cho nên người trời đều thể hội. Phật Tổ thấu quan. Phát đại cơ hiển đại dụng chày sắt lẫn lộn lạnh xương lông, lúc ấy lỗ mũi Nạp Tăng như thế nào? Kỵ nhất là lừa nhau, cuối cùng ra sao? Bốn biển, năm hồ trong hoàng hóa, thái bình không có nguyên nhân.

Lại nêu, Tăng hỏi Triệu châu. Thế nào là đạo?

Đại đạo thấu trường an. Nay thì mọi người đến trong ấy, đại chúng liễu, lý sự tương ứng được lời gì? Bốn năm ngàn điều trong hoa liễu, hai ba vạn tòa lầu Quán Huyền.

Từ tạ tri sự mới cũng, Sư thượng đường: Một lời khế hợp nhau, muôn thuở không thay đổi. Mất liễu phát điều mới, hoa mai đây cảnh xưa. Đưa phát trần nói: Chính ở trong đó. Hãy xem, Cơ tiên mỗi mỗi gã anh linh.

Sư thượng đường: Sáng nay là mồng một tháng hai, mất liễu phát trần lỗi. Sáng như gương, đen như sơn. Bỗng nhiều nháy thẳng vào nuốt hết một màu càn khôn. Môn hạ nạp tăng như là đánh vào tường vách rớt cuộc là thế nào? Tận tình đưa ra lại cười, ha ha mặc cho gió Xuân, không làm thế nào.

Sư thượng đường nói: Trời mưa to dầm dề, khi trời quang mây tạnh, thì tôm cua và giun dế kêu, cổ Phật chưa biết qua, phát huy con mắt kim cương. Ôi! Sấn bìm, sấn bìm.

Rằm tháng hai, Sư thượng đường: Chưa từng sanh, chưa từng tử, trong ấy rỗng sang hoa đào hồng soi nước, đáng thương mở mắt bị của lừa trời đất nổi sóng gió, lại có người không bị lừa chằng? Kính dâng một chung trà trong, biết trời rõ ràng sanh vào canh ba. Ngày mồng một tháng tư cầu tạnh Sư thượng đường: Ngoài mái hiên không ngừng tiếng mưa rơi tuần trước, ánh chớp tiếng nổ ngay đêm sau. Mai sự nước



tấn công, mạ sợ lạnh. Tầm dâu phải ấm để đẩy nhanh khi ấy thế nào? Chúng sanh không bị khổ, trời xanh thật đáng yêu. Hãy nói: Thế nào là Phật pháp một câu linh nghiệm, mặt trời sáng rực như mắt tuệ.

Mồng tám tháng tư, Sư thượng đường: Không lo dưới cây tắm trẻ con, sáng trong tường vi đến lộ hình, chuyển đến nạp tăng điểm gặp nhau, sau máng lừa ngựa có bào thai. Có lẽ chưa đúng đồng đến đại Phật điện, tu pháp rót nước tắm Phật.

Đoan ngo Sư thượng đường: Đem ba đời chư Phật làm đầu, dùng lục đại Tổ sư làm thể, nạp tăng trong thiên hạ làm tay, làm lục đại Tổ sư làm thể, nạp tăng trong thiên hạ làm tay làm chân, dùng phất trần đánh vào tướng tròn nói: Xem vẽ một lá bùa dán trên cửa quỷ thử hỏi thế nào? Miệng lưỡi thị phi đều tiêu hết, con lừa ba chân của Dương Kỳ nhảy lung tung.

Giữa hạ Sư thượng đường: Kiệt hạ đã qua, giải hạ chưa đến, giữa hạ một câu. Hoa sen chiếu nước khai, vì quá quanh co, chỉ là gạt trẻ con nín khóc.

Giải hạ Sư thượng đường rằm tháng tư kiệt hạ, con chuột chui vào hũ gạo. Rằm tháng bảy giải hạ rùa đen bò lên cây sào trúc, các nơi thế nào? Tịnh Từ không như vậy. Trở mình thoát khỏi đường đầu sào, mở mắt trở mình trời trong hủ. Ôi chao! Hai đoạn không đồng nói ngữ nghĩa, cơ tiên điều hậu cách năm lừa.

Trung thu thượng đường: Mây mù mịt mưa giăng giăng. Trung thu đang ở bên này, mù mịt đến mù mịt, không có nạp tăng chăng? Nhất chân pháp giới, được nương lan can.

Ngày giỗ vua My Tông, Sư thượng đường: Gió xào xạc, mưa dầm dề, thánh nhân chưa từng diệt độ, diễn nói diệu âm thanh tịnh, nếu nghe bằng tai hoàn toàn khó lãnh hội, một câu cổ tiên thấu xưa nay. Sư thượng đường: Chí nhân giáo hóa không sanh tử, thị hiện Diêm-phù có đến đi, khắp mọi nơi thành Chánh Giác, hoàng kim bảo điện lầu đài ngọc.

Về quê hương, Sư thượng đường: Cầm cần về quê được gắm, đầy khắp đất trời cười vui, tuy nhiên cũng chỉ là việc tầm thường, trải qua hết phong ba mới nghiệm được người.

Từ tạ Duy-ma, Sư thượng đường: Lô-xá-na pháp thân thanh tịnh, củ cải khô trong số nạp tăng, ngày gọi đến đánh một chùy, vạn tượng sum la quay rờn rọc. Hãy nói công quy về chỗ nào? Tri ân lấy đây báo thâm ân, mọi người gây yếu được ăn cháo. Chao ôi!

Sư thượng đường: Trúc xanh ngâm nửa mo nang. Phẩm tựa thứ

nhất. Phần ngọn mới ra khỏi tường. Chánh tông thứ hai. Mưa rửa sạch xinh đẹp, gió thổi hương thoang thoảng. Lưu thông phần ba. Tịnh Từ mượn thơ để nói giáo, cốt để cho nạp tạng điềm nhiên, không mở mắt được chẳng? Chao ôi! Nhảy trong đó ra khỏi hang cổ, có lẽ chưa được. Hoa đình xưa có nói áp (con vịt), nước Việt nay không viết chữ nga (con ngỗng). Thiền sư thanh về tháp Thủy Am, Sư thượng đường: Đỉnh đầu thọ hoàng lão ma, đau thương nhớ tiên sư hang cổ cũ, liền mượn bồ đoàn cùng tọa thiền. Mọi người vỗ tay hát khúc sơn ca, ngay lúc đó làm sao? Biển hồ sáng ngời, người trời cùng vui. Ôi! Diệt tận tông cương hành chánh lệnh.

Đến chỗ trống đá lớn, Sư thượng đường: Một con mắt mù đỉnh môn, bậc đại nhân thấy rộng, trời trong hủ lật ngược trong hủ. Bậc đại trí có đại cơ, cho lớn vào nhỏ, vạn hóa thí khắp nơi. Hãy nói: Lấy gì làm chứng nghiệm? Oanh đời cây cao, thay đổi giọng, mai nhĩ hương trong phát hiện cảnh xưa.

Sư thượng đường: Trong nhà Niết-bàn công phu chết, gió thổi hồ lô nổi trên mặt nước, làm sao mở mắt cho người tham học.

Thích ca Di-lặc là nô bộc cho người. Bỗng có một gã bước ra nói, lặng giống như mùa xuân ngủ chợt tỉnh, hoa rơi khắp nơi nghe chim kêu. Lại là thế nào? Sư gõ gường thiền nói: Sẽ bảo không người. Sư thượng đường: Mưa rơi hư không vắng vẻ khô khan, ngày sáng quả đất tối dằng dặc, trong đó mở được mắt kim cương, sanh tử chưa từng có đầu mối khác. Núi tu-di nước biển cả, trên đỉnh nạp tạng nổi sóng lớn.

Sáng đầu năm, Sư thượng đường: Trời được thanh tịnh, nguyên chánh khai mở vạn nước. Đất được thanh bình, vạn vật điều mới. Hãy nói, nạp tạng được một phải làm sao? Thái bình ca có nói, khí ấm vui đón xuân.

Nguyên tiêu, Sư thượng đường: Đốt vành trăng tròn, người đạo xem trong hội ca hát. Hãy nói thế nào là một câu có mắt. Mở Lầu phụng hoàng mở lấy được quạt lông chim trĩ, gậy tiên ngọc hoàng đầu mây tím.

Giờ ngộ, Sư thượng đường: Trời xanh, đất thên thang có biết chẳng? Chung Quỷ vốn là quý, ôi chao! Miệng đỏ tiêu mất. Hãy thế nào là nạp tạng thủ đoạn không cửa, xưa nay lơ mờ, ban ngày dài.

Giải hạ, Sư thượng đường: Cởi được túi vải thiền tăng, hư không bát ngát mặc tình rong chơi, đi cũng được, đứng cũng được, đại dụng hiện tiền không khuôn phép, các nơi thế nào? Tịnh Từ không như vậy, chao ôi! Đương cơ ky nhất lưu truyền lắm.

Trong cung cho tiền, để lập hội Thủy lục chúc Thánh, lên tòa Phật Tổ đồng căn, lặng lẽ không động, cần khôn hợp với đức, cảm thì thông ngay, cái túi mười phương, ba đời khi chia ỨC VẠN VẠN cảnh năm nay. Lông lộng chỉ ở tự hóa, bình dị ở vô vi. Đang lúc mưa thuận gió hòa, thời thanh bình đạo hạnh thông, cho nên ba quân reo hò, vạn tánh hoan hô. Cho nên đá ngói gạch thủy đều khai chánh huệ, tất cả đều triều tông. Hãy nói, thần tăng chốn núi rừng, làm sao cử xướng, có biết rõ ràng chăng? Thường tưởng trời trăng là thiên nhân, chỉ điểm Tu di là Thọ sơn

Lại nêu những điều ghi được: Tăng hỏi Cổ đức: Thế nào là Phật?

Đáp: Đại chúng trong điện, có biết chăng? Biển cả mênh mông, Tu-di đột ngột nói pháp hiện tại không thể nghĩ bàn, đánh lễ quang minh rất kỳ lạ.

Trung thu thượng đường: Ngày rằm về trước, nước hồ chảy mênh mông trong mới tốt. Ngày rằm về sau, sắc núi không mưa bụi càng lạ kỳ. Ngày rằm tháng mười, nếu đem Tây Hồ so với Tây Tử, trang điểm nhạt, hay tô đậm đều thích hợp, còn có ý Tổ sư từ Tây sang chăng? Trăng trung thu giống như đài gương chim loan, gần yêu được nhiều mới được một bài thơ. Ôi! Sư thượng đường: Mông một tháng chín, mưa vừa tạnh, đánh trống tròn nói: Mặt trời như củ vãn mọc ở phương Đông, soi thấy năm uẩn đều không, nạp tăng tham học xong việc, bỗng nhiên mưa rơi thì thế nào? Một thước nước một trượng sóng, Tạ Tam lang lên thuyền hát khúc sơn ca. Từ giả Tạ Điển tọa, Sư thượng đường: Ngồi cất đỉnh đầu lão Lô, đưa lên hạt Bồ-đề không cưỡng, bỗng nhiên míc ra nước đồng và hòn sắt, chọt míc ra đề hồ tô lạc, Phật Tổ đại cơ khó lường được. Hãy nói: Một câu lấp dứt cổ họng là gì? Nấu chẳng hư không, không bần miếng, bánh bột.

Giữ thủ tọa ở lại, sư thượng đường: Dao giết người, kiếm cứu người, càng mài càng tinh, càng thử càng kinh nghiệm, có biết chăng? Là phong quy thượng cổ, cũng là then chốt thời nay, môn hạ Tịnh Từ thật tương đương, ý thiên chiếu tuyết lạnh sáng rỡ.

Tắm Phật, Sư thượng đường: Mưa lất phất, khởi lờ mờ, hoa thược được nở đỏ thắm. Ta nay tắm chư Như Lai, trên trời dưới đất gió mát thổi, gió mát làm sao thấy được? Không ngại ứng thời, ứng tiết. Có lẽ chưa đúng nóng, mọi người còn mượn lệnh vân môn. Một thìa hương, một gậy máu. Ôi!

Sáng tháng mười, Sư thượng đường: “Mở cửa ngục hàn băng, miệng là cửa họa. Đốt lửa lớn giường sắt nóng, thân là dụng cụ khổ.

Tịnh Từ dùng điều này ứng vào thời tiết, không có tro lạnh nấu đậu, khí ẩm tiếp nhau chẳng? Có lẽ chưa đúng, đều là ba cái bánh sữa, bảy cái bánh và rau.

Sư thượng đường: Trên lầu chuông niệm tán, dưới chân giường trồng rau, không hiểu không tự tại, hiểu được là chượng ngại phải làm sao? Chó trắng ăn gừng sống, người Hồ đem qua ải. Ối! Nếu không gặp nước chảy vẫn phải qua núi khác.

Sư thượng đường: Người từ Bình Giang đến, lại được tin Phước châu, ăn lạnh lay năm mới, đột xuất bấm chuỗi hư không. Ối! Đánh phá hư không cười không thôi, mọi người triệt để nghiệm ý kiến khó nghe.

Từ giả Hòa thượng Yểm Thất, Sư thượng đường: Đóng cửa thất nước Ma kiệt. Lão Hồ mở toang đỉnh môn. Lấy miệng thành Tỳ-đà, Tịnh Danh bị thua thoại bình, đưa ra hai công án xưa, sáng nay phát một đoạn uy quang, cho nên chủ khách đều rõ. Sông hồ có chỗ biết chẳng? Không phải thi nhân chớ nói thi, gió xuân thổi thành tiếng chim chá cô.

Sau khi đi quyên góp về, Sư thượng đường: Cây gậy tùy thân gặp trường thì đùa. Thích ca lão tử hoa độc nở, đại sư Đạt-ma hai vương tiểu, thổi sáo đánh trống trà trộn vào chợ cướp đoạt, gặt đầu vui với vạn tượng sum la. Đánh tướng tròn nói: Gia trường tự tại đều ở trong ông. Hãy nói, nay và mai sau một trường, thế nào là reo hò tán thưởng có biết chẳng? Mổ hiểu hành hương xuống thuyền nước, trở về chèo thuyền mừng Xuân mới.

Nguyên chánh, Sư thượng đường: Nguyên chánh khai phát, lỗ mũi phơi bày, vạn vật đều mới, mặt cười đón Xuân, cứu cánh thế nào? Môn hạ Tịnh Từ theo gió nổi, cơm đầy bát, trà đầy bình.

Sư thượng đường: Mưa Xuân trôi tuyết Xuân, tuyết tiêu hồ lên núi, mưa tạnh nhìn tương đối, đột ngột đầu lâu ngưng. Hãy nói Tổ ý hay giáo ý, chao! Phong quang họa lan can.

Sư thượng đường: Một cơn mưa, một trận gió, gió mưa sông hồ núi non trong họa đồ, không có toàn cơ lãnh hội chẳng? Gió lay ánh nước bóng như lưu ly, mưa vọt lên núi sáng đậm như ngọc bích, vẫn còn buồn ngủ. Chao! Chim Đổ quyên kêu giọt máu hoa hồng.

Nấu mắng, Sư thượng đường: Đại chúng mở cửa huyền Tịnh Từ, hiện thế giới hoan hỷ. Có khi tôn giả Bảo Liên Phong Trúc khảy móng tay ba cái, ân cần phát ra tiếng, tự nghĩ tinh thần gió trắng, cốt cách băng sương, khí ẩm khởi dậy ống bễ, lò rèn to lớn, gió Xuân sanh ra con cháu, khắp cả đất trời đều lãnh hội, cùng gặp các bậc tác gia. Khi gặp

nhau rồi, nói kệ: Thiền thiền rục lửa nấu dầu, toàn thân sạch trơn như  
trục quay, người ra trước thấy thì khô mắt, mùi hôi xông lên thì vỡ đầu  
mũi, răng như cây kiếm, miệng như chậu máu, cắt đứt cổ họng, đập vỡ  
thùng sơn. Do đó, Trúc tôn giả cười ha hả, rút lui trở về, đến nơi dựng  
cao phát trần như vân tiêu, tĩnh lặng ở ma nham cốc, hóa rồng nên có  
ngày chim phụng vào lúc này, khi ấy thế nào? thử nói, chủ nhân Nam  
Sơn phê bình thế nào? Biết chăng? Vẫn như cũ một nhà gió lạnh nhạt  
chuyển thêm, ý ngàn xưa lan tỏa. Nêu người xưa nói: Trên đất mọc mục  
mãng dài, ngày nay lột nấu đi thôi, trâu đất đáy biển ăn một bữa, bụi  
trời chim cất phụng lụng rồi.

Sư thượng đường đại chúng: Sắt hóa kiếm kim cương, nuốt rồi chặt  
rồi, dùng sống làm chứng nghiệm, tài giỏi và đưa ra nắm giữ như thế  
nào, vượt qua Phật Tổ càng sáng rực.

-----

## NGŨ LỤC CỦA THỤY NHAM MINH CHÂU

*Thị giả Như Ngọc biên soạn.*

Chỉ Tam-muội, trở về Vô môn, môn này mở rộng. Hãy nói, làm sao tiến vào? Tư gia đều thoát hết, bình bạch nổi sấm gió. Chỉ điện Phật, diệu tướng vàng ròng, mặc áo ăn cơm, vì ta lễ ngài. Ngủ sớm dậy, chao ôi! Bàn huyền nói diệu thật không đầu mối, không nhất niệm hoa tự dối. Căn cứ vào pháp tòa, vũ áo ca quạt, hoa trống gõ bản đều là sần hát trò đùa, rất nhiều nghệ thuật. Chao ôi! Mặc cho họ ngàn Thánh xuất đầu, đứng ở dưới gió mở mắt. Dựng pháp tràng lập tông chỉ rõ ràng lệnh Phật sắc Tào Khê. Sư đưa phát trần nói: “Pháp tràng đã dựng, tông chỉ đã lập, thế nào là lệnh Phật Tào Khê có biết chăng? Thái bình ca có câu: Vạn hóa vui vô vi, cử cây bách trước sân nói: Ý Tổ từ Tây sang, cây bách trước sân, lỗ mũi bò đối diện mắt, cây khô rơi xuống đất mới khêu lên, cây tùng kiên trung vươn lên cao.

Sư thượng đường động gậy nói: Đây là cảnh giới Thụy Nham. Lại động gậy nói: Sâu thăm không người đến được. Lại động gậy nói. Đã đến trong ấy nên làm gì? Chao ôi! Lão tăng lại chỉ vào chỗ con vươn kêu, có được tông tích linh thiên ở phương trên. Nêu: Tăng hỏi Cổ Đức: Núi sâu trong vách đá, có Phật pháp không? Cổ đức nói: Đầu đá lớn, trong lớn nhỏ trong nhỏ. Tụng: (Hỏi: Núi sâu bờ đá. Đáp: Đầu đá lớn nhỏ, bờ lở đá cũng vỡ, hư không ồn ào ngậy ngô).

Sư thượng đường: Một lời khế hợp nhau thì ở, cười mặt hoa nở cây ngọc, các nơi như thế gặt đầu? Thụy Nham bỏ hết điều ác. Chao ôi! Năm đấm vô tư dứt thấy sau, trên đỉnh Cù-đàm sinh động.

Từ tạ hai ban, Sư thượng đường nói: Trước đỉnh mười hai lên sần hát, ở đó hét sạch trơn mạnh thấu trời, chịu phiền thống, sáo cú đầu vũ, làm xấu chân chịu cười một trận.

Sư thượng đường nói: Gió Thu mát, trăng Thu sáng, đại địa, núi, sông mất hiển bày. Thụy Nham điểm mù gặp nhau nữa, sử dụng gậy hét lẫn nhau nghiệm thiền tăng.

Đông chí, Sư thượng đường: Sáng nay Nam trường đến, đậu đen nảy mầm. Đại chúng cung kính vui mừng, cây sắt nở hoa, làm sao thành trái? Rong theo cọp không kịp, nắm đất ném cát.

Thối viện, Sư thượng đường: Thụy Nham làm rách chiếc dép mộc, mấy cái lẫn lộn ngâm hết, chỉ có lão tăng bước qua khỏi, ra cửa chân trần cười ha ha.

-----

## NGŨ LỤC TRỤ TRÌ ĐỜI THỨ HAI TỊNH TỪ THIÊN TỰ

*Thị giả Trí Hồ biện tập.*

Sư chỉ Sơn Môn: Cửa Tịnh Từ trong nhà, Tịnh Từ mở trong nhà. Ngày xưa Tịnh Từ từng qua đây, Tịnh Từ lại trở về chốn này. Hãy nói: Làm sao tiến bộ. Chà! Tịnh Từ then chốt lữ lượt sấm gió. Chỉ điện Phật nói mở rộng Điện này đích thân thấy được một mặt phải làm sao? Nhổ đinh trong mắt, nhổ tên sau ót, xưa nay không có hình tượng thông cơ biến.

Ngồi phương trượng: Phương trượng Duy-ma, hiện bày địa ngục Diêm la, không gặp nhau chăng? Ngàn xưa vạn cổ tôi, mệnh mang núi đao rừng kiếm chuyển cái rỗng rọc.

Đến trước pháp tòa, Sư đốt hương tạ ân, đưa lời sắc Hoàng nói: Một câu đả đưng thiên hạ cơ biến lộ phân biệt nói: Xem thiên tăng lãnh thọ phụng hành, lỗ mũi tiên cơ chứng cứ.

Sư chỉ pháp tòa nói: Pháp tòa Tịnh Từ một nhà gỗ, đỡ ngang chống dọc, thùng sơn phát quang.

Sư vén y lên pháp tòa đập phát trần vào bên trái giường thiên nói: Cái đó là chủ. Đập vào bên phải nói: Cái đó là khách. Ngày xưa đại chúng từ chủ đi là khách, ngày nay từ khách đến là chủ có biết không? Vốn là chủ nhân cũ của Nam Sơn. Sư thấy phát trần đập vào tướng tròn nói: Mặt mắt rõ ràng. Lại lấy Phát trần lên nói: Ở trong đó biến đi, đầu trâu mang sừng, chân ngựa đóng móng, rồng đem mây đến, ngựa mang gió về, vạn tượng bay ngang, xum la vũ múa, gọi là mù mắt người trời. Mở mắt sáng phá môn đình Phật Tổ. Môn đình sáng ngời, giúp đỡ hoàng đô hoa gấm, phát huy quang ngàn xưa, ứng khắp căn có chúng sanh. Tùy theo thời tiết, hoặc theo hướng thượng của thiên tăng, chưa từng gần gũi. Sớm cách xa đại thiên. Cày phá hư không. Không nhọc một cước, giả sử như thế cũng rơi vào hang ổ. Theo tướng vẫn ở dưới, chi bằng gác lại. Thế thì một câu của tri ân, báo ân, là thế nào? bốn biển năm hồ sóng như gương, thái bình không bình chúc mừng trời Nghiêu.

Lại nêu những điều ghi được nói: Xưa nay có hai bậc tôn túc. Một người nói: Ta gặp người thì không xuất hiện, xuất hiện thì vì người. Người kia nói: Ta gặp người thì xuất hiện, xuất hiện thì không vì người. Tịnh Từ mượn hai bậc tôn túc, làm gả cố chấp, gánh ở trên vai, để cho thiên tăng bốn biển sông hồ tiếp nhau truyền thừa. Thế thì gánh vác tức là gánh vác Phật Tổ. Hãy nói Tịnh Từ chỉ như thế, gánh qua gánh lại, lại gánh về, cảm động phong quang thấu ngoài chín châu. Ngày rằm,

Sư thượng đường nói: Mây không tâm nhưng ra khỏi núi, bốn năm trước hôm qua là hôm nay. Nước có lúc phải trở về nguồn, bốn năm sau hôm nay là hôm qua. Sư lấy phát trần đập vào tướng tròn nói: Nếu tiến cử được trong đó, mỗi năm đều là năm tốt, mỗi ngày đều là ngày tốt. Thử nói: Làm sao nghiệm? Mây nước gặp nhau cười ha ha, cười đầy phong quang không làm sao.

Thánh tiết, Sư thượng đường: Thấy núi Tu-di cao chót vót, nhưng vượt qua Tu-di, so với sâu thăm thẳm của biển cả thì vượt được biển cả, cho nên thánh nhân vui mừng, thần tăng ngược mắt như chớp mây. Hãy nói thế nào là Nghiêu là Thuấn, vạn thọ vô cương về Thủy Hương, Sư thượng đường nói: Nhìn mây nước mà trời mù mịt đen ngòm, kéo đất cuồng phong sóng lũ lướt lên núi, kéo đứt sợi tơ về hoan hô, cá voi, ngao chỉ ở gian sơn này, có cá hiên ngang chằng? Ra thấu quan, có lẽ còn ngăn ngừa tai vạ, chèo thuyền trong sóng lớn, buồn chạo hai bên tóc mai của ngư ông.

Nguyên tiêu, Sư thượng đường nói: Giết Phật Nhiên Đăng, rơi vào ngục tối tăm, nhiều kiếp không có ngày ra. Khúc ca Thiên tăng, có lẽ phòng ngừa trước tai vạ, sao đầu đầy trời sáng như nhà hoa.

Sư thượng đường nói: Dương liễu trang sức bên hông, hoa mai đeo vòng cổ, tay mắt hoàng oanh liếc nhìn, múa điệu rất phong lưu, hãy nói là cảnh giới, của người nào? Củ cải môn hạ của Tịnh Từ.

Từ tạ hai ban tiến thối, Sư thượng đường đưa phát trần lên nói: Cây này một trăm thước, tiến tới một bước thì có hình, lùi một bước thì không dấu vết. Tới lui toan tính cơ biến hết, từ đây hưng thịnh Tổ phong. Lại đưa Phát trần lên nói: Hãy nói tại sao đều ở trong nắm tay Nam Sơn.

Sư thượng đường nói: Chánh Thanh Hòa sáng nay tháng năm, câu thơ Hoa lựu vào thiên na, hãy đưa ra như thế? Đưa Phát trần lên nói: Xem xanh lục vạn cảnh hồng một điểm, người động đến sắc Xuân không phải nhiều. Ngày Phật đản sanh, Sư thượng đường nói: Chớ nên nói ngày nay là đản sanh Cù-đàm, núi chênh vênh chọc thấu trời, một trận mưa rửa sạch tất cả, vạn cổ phong yên hận bất bình.

Phái di thơ hòa thượng đến, Sư thượng đường nói: Vạn phái triều tông một phái Thu, nước trong nước đục trải mấy Thu, bỗng nhiên rốt cuộc đều cạn hết, cột trụ lồng đèn cười không dừng. Hãy nói, cười là cái gì? Sư xuống tòa đồng đến linh phạm, dâng pháp cúng dường.

Giỗ kỵ hoàng đế Hy Tông, Sư thượng đường nói: Cổ Phật không biết quá khứ, hiện tại pháp như thế, có biết rõ ràng chằng? Một tiếng



bánh của bà cháy kêu ở trong rừng trúc.

Sư thượng đường nói: Chim Đẽ quyên buồn bã, ngày đêm kêu ai oán, hoa rơi nhẹ bay oán nước chảy. Cỏ thơm buồn bã lằm Đông Tây, ô hô! Ánh sáng mùa Xuân bao la bát ngát, đi điếu nhưng không đi đưa, người say ngã buồn nát như bùn. Hãy nói, đây là cảnh giới của người nào? Nếu không phải phụng núi Đan, thì nhọc gì nói gà nước Sở.

Sư thượng đường nói: Tiết tháng sáu Tam phục, cõi nhân gian giống như lò lửa. Hãy nói: Thế nào là hành lý của Thiên tăng? Lờ mờ ngọc hàn băng, phẳng phát nắm Thu lạnh, cành trúc, ba tiêu vào họa đồ.

Sư thượng đường lấy Phát trần vẽ hình tròn nói:

Tây hồ trong họa đồ Nam Sơn, có biết chăng? Đệ tử Khổng môn không người biết, không có ba ngàn bảy mươi bạc. Hãy nói như thế nào bỗng nhiên một trận gió Thu thổi, thổi làm mây Thu trôi theo nước.

Tịnh Từ đến Thiên Đồng thượng đường: Sư đưa gậy lên nói: Gậy thiền tăng lờ mờ, đen như khói. Tây giang tháng chín, đáng ghét cũng đáng thương, Sư động gậy nói: Bỗng nhiên bay đến lang giang, quấy động sóng biển cả vỗ thấu trời xanh.